

12. Nấu hắc thạch mật.

Hòa Thượng Phổ Quang (Thích Thiện Huệ).

Phú ông tới chơi nhà người nấu hắc thạch mật, người này muốn đãi phú ông dùng mật, nên cho chút nước vào mật, để trên lò lửa hâm, nhưng muốn mau nguội nên vừa hâm vừa quạt. Người khác thấy vậy nhắc, không dùng lửa bên dưới mà quạt thì không thể nguội được.

Ngoại đạo không giảm trừ lửa phiền não, chỉ hành chút khổ hạnh, nằm trên gai, để lửa đốt thân, hy vọng đạt được đạo thanh lương tịch tĩnh, chung cục không có việc này, chỉ làm cho người trí chê cười, hiện tại thọ khổ, đời sau chịu tai ương.

Bình : Người nấu mật có hai việc ngu.

Thứ nhất, muốn nguội thì phải tắt lửa, lửa tắt thì không cần quạt cũng sẽ nguội. Việc này phát xuất từ lý do không biết rõ căn nguyên sự vật, chỉ lo trị ngọn mà không trị gốc. Thứ hai, muốn làm một lần hai việc trái ngược nhau vừa hâm cho nóng vừa quạt cho nguội, cũng chỉ do nơi không hiểu đặc tính của mỗi sự vật, nên không biết những thứ nào nghịch hay thuận được với nhau.

Ngoại đạo không trừ lửa phiền não, chỉ tu khổ hạnh để chống lại tham dục, hầu mong đắc đạo thanh tịnh, khác nào người ngu nấu mật. Phiền não khiến tâm người bất an, oi ả nóng nảy, khó chịu như ở trong lửa, nên ví như lửa, vì lửa phiền não sẵn có nơi ta từ vô thủy, nên mới tu hành để trừ nhiệt não, ngoại đạo không thấy phiền não vô thủy này, chỉ thấy ngũ dục gây phiền não đọa lạc, nên hành khổ hạnh để ngăn chống dục lạc không cho thành phiền não thiêu đốt thân tâm, khổ hạnh giống như quạt cho nguội tâm phiền não, mà chẳng biết dập tắt cái căn bản phiền não đi thì chẳng cần phải khổ hạnh. Tâm như bát mật, phiền não như lò lửa, khổ hạnh như quạt.

Người xuất gia cũng vậy, chỉ thấy nữ sắc gây loạn tâm, mà không biết gốc ái dục sẵn có nơi ta từ bao đời, nên hễ gặp duyên tức hiện, lúc đó đổ thừa cho nữ sắc là duyên nhiễm pháp, mà không biết tại nhân gốc là ái dục xưa nay sẵn đủ nơi tâm, nên chỉ tránh né nữ nhân mà không tận diệt ái tâm, để lửa lòng này vẫn nung đốt chỉ e rằng né chẳng được bao lâu, ngược lại nếu diệt được nhiễm tâm, tất chẳng cần né tránh, tự tại vô ngại mà vẫn vô nhiễm, nếu diệt được nhân thì duyên tự tận, vì duyên chỉ trợ nhân, nếu không nhân thì không duyên. Chỉ thấy hiện tượng là duyên mà không thấy được nhân tiềm ẩn, nên chỉ trị ngọn mà không trị gốc giống như người ngu nấu mật. Vì vậy *kinh Pháp cú phẩm tâm Thế tôn dạy, tâm tinh vi khó thấy, ái dục thường chi phối, kế trí hộ trì tâm, tâm hộ thường an lạc*. Diệt trừ nhiễm tâm, chân tâm tự hiện, như hoa đóm trừ rồi thì tính thanh tịnh của hột không tự hiện. Tu hành không cứu xét tâm tính để trưởng dưỡng thiện căn, mà chỉ cứu xét hình nghi bề ngoài để tăng trưởng lợi dưỡng, tất nhiên vĩnh viễn không thành quả.

Người tại gia cầu được vãng sinh, một mặt niệm Phật tụng kinh, cầu nguyện hồi hướng tịnh độ, mặt khác đồng thời chỉ lo xây dựng bảo trì đời sống ngũ dục, cả ngày khổ tư với đắc thất, thù xả, đã không muốn xả đi mây may nào những thứ đang thủ, mà còn muốn tăng trưởng những thứ đang có. Vợ chồng con cái, ăn ngủ hưởng thụ, tiền tài danh vọng vẫn được coi là phúc báo của ta, chẳng hề biết những thứ này chỉ có giá trị nơi cảnh giới ngũ trược, và sẽ là vật vô dụng nơi tịnh độ, thí như mục đồng từ gia vùng quê, qua định cư ở New York, mang theo tài sản quý báu của mình là con trâu, thì của báu ngày xưa giờ chỉ là của nợ. Phúc báo của tịnh độ không phải là các thứ thuộc về duyên, như tiền tài quyền lực, mà thuộc về nhân, tức đắc được vô sinh nhẫn, thành tựu tâm thanh tịnh, thanh tịnh tức vô cấu nhiễm, đồng nghĩa với tắt lửa phiền não, nên được tự tại an lạc. Không xả được lòng đam mê ngũ dục hay còn gọi ái thủ là nguồn gốc của sự tái sinh luân hồi, mà cầu vãng sinh tịnh độ, nơi không có sự hiện hữu của hạnh phúc ngũ dục thì thật là mâu thuẫn, tu vãng sinh như vậy khác nào người ngu nấu mật, làm một lần hai việc mâu thuẫn nên không kết quả. Ấy mà đa số tín chúng vẫn miệt mài tu tập cầu sinh tịnh độ theo tinh thần người ngu nấu mật.

Người xuất gia một mặt muốn đắc đạo niết bàn tịch tĩnh, mặt khác lại vui sướng tự hào với ngũ dục thân lượm được trong quá trình tu hành, nên càng gia công tạo dựng và duy trì những pháp dục này bằng cả

ba nghiệp, mà không hề biết rằng làm như vậy sẽ lìa xa niết bàn tịch tĩnh. Vẫn chấp thủ, hành các dục không xả, mà vẫn mong được tịch tĩnh khác nào người ngu quạet mật trên lửa.